

Số: 172/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Phước, ngày 09 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 239/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hải N**, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Hải N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Hải N được ly hôn với nhau.

2.2 Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hải Gia B, sinh ngày 26/10/2003. Khi ly hôn chị T được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh N chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị T chưa có yêu cầu.

Anh N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 20654 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước. Hoàn lại cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CC.THADS huyện Tân Phước;
- UBND thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Tính